



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 20/03/2018 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán với những nội dung chính như sau:

1. Báo cáo riêng:

1.1. Bảng cân đối kế toán:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	1.417.530	1.367.098
2	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	214.943	294.766
3	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	1.202.587	1.072.332
4	Nguồn vốn	Tr.đồng	1.417.530	1.367.098
5	Nợ phải trả	Tr.đồng	473.617	201.024
6	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	943.913	1.166.074

1.2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	283.682	345.853
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	179.964	201.595
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	103.718	144.258
4	Thu nhập khác	Tr.đồng	5.060	4.570
5	Chi phí khác	Tr.đồng	4.264	10.451
6	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	796	-5.881
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	104.514	138.377



8	Thuế TNDN hiện hành	Tr.đồng	3.771	8.269
9	Thuế TNDN hoãn lại	Tr.đồng	-	-599
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	100.743	130.707

2. Báo cáo hợp nhất:

1.1. Bảng cân đối kế toán:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	1.551.684	1.658.609
2	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	341.887	485.811
3	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	1.209.798	1.172.798
4	Nguồn vốn	Tr.đồng	1.551.684	1.658.609
5	Nợ phải trả	Tr.đồng	401.002	340.592
6	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.150.683	1.318.017

1.2. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	458.201	557.093
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	309.705	317.937
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	148.496	239.156
4	Thu nhập khác	Tr.đồng	2.654	2.186
5	Chi phí khác	Tr.đồng	1.910	10.905
6	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	745	-8.719
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	149.241	230.437
8	Thuế TNDN hiện hành	Tr.đồng	13.076	21.417
9	Thuế TNDN hoãn lại	Tr.đồng	1.751	-281
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	134.414	209.301

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	KH 2017	TH 2017
1	Tổng doanh thu	312.133	350.422
2	Tổng chi phí	205.973	212.045
3	Tổng lợi nhuận trước thuế (3=1-2)	106.160	138.377
4	Thuế TNDN	7.048	7.670
5	Lợi nhuận còn lại sau thuế (5=3-4)	99.112	130.707
6	Chia trả lợi nhuận cho liên doanh	-	5.790
7	Lợi nhuận sau chia trả liên doanh (7=5-6)	99.112	124.917
8	Trích lập các quỹ	7.929	10.493
8,1	- Quỹ đầu tư phát triển 3%	2.973	3.748
8,2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	4.956	6.246
8,3	- Quỹ khen thưởng vượt kế hoạch (*)		500
9	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ (9=7-8)	91.183	114.424
10	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	-	26.869
11	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (11=9+10)	91.183	141.293
12	Cổ tức		10,0%

(Mục 8.3 Thưởng vượt kế hoạch (*) = Chênh lệch lợi nhuận sau chia giữa thực hiện và kế hoạch x 8%, nhưng không vượt quá 500 triệu đồng)

Hình thức chi trả cổ tức: chi trả cổ tức 2017 bằng tiền mặt với mức chi là 10%. Thời gian thực hiện trong năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2018.

I. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm huy động vốn phục vụ nhu cầu đầu tư đến 2020:

1. **Mục đích phát hành:** huy động vốn để đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo đến năm 2020.

2. Phương án phát hành:

- Tên tổ chức chào bán: Công ty cổ phần điện Gia Lai
- Tên cổ phiếu: cổ phiếu Công ty cổ phần điện Gia Lai
- Mã cổ phiếu: GEG
- Loại cổ phiếu chào bán: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi phát hành : 970.912.750.000 đồng
- Tổng khối lượng phát hành dự kiến : 97.091.275 cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 1.941.825.500.000 đồng
- Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu : 10.000 đồng/cổ phần

- Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá : 970.912.750.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu cũ sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới)
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: tất cả cổ đông hiện hữu.
- Quy định về chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua có thể được chuyển nhượng theo giá thỏa thuận của hai bên và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba).
- Thời gian chào bán dự kiến: Thời gian phát hành dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2018 sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: do tỷ lệ phát hành là 1:1 nên không làm phát sinh cổ phiếu lẻ.
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT được toàn quyền nghiên cứu, đàm phán và quyết định việc chào bán số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho đối tượng khác tại thời điểm phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành:

Tổng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu dự kiến cho cổ đông hiện hữu là **970.912.750.000 đồng** của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ được sử dụng để đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo mới của GEC đến năm 2020, cụ thể như sau:

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Huy động vốn vay	Số tiền dự kiến	Thời gian dự kiến
1	Dự án điện mặt trời Thừa Thiên Huế	935,39	561,23	374,16	2018
2	Dự án điện mặt trời Gia Lai	1.311,30	917,91	393,39	2018
3	Các dự án điện mặt trời Bình Thuận	1.960,00	1.372,00	588,00	2018-2020
4	Các dự án điện mặt trời Long An	1.960,00	1.372,00	588,00	2018-2020
	Tổng cộng	6.166,69	4.223,14	1.943,54	

Nguồn vốn còn thừa sau khi đầu tư dự án và chi trả cổ tức sẽ được bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

III. Cam kết đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung:

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

IV. Các nội dung liên quan khác:

Thông qua việc sửa đổi mức vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty theo kết quả của các đợt phát hành.

V. Triển khai thực hiện:

1. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

- Được toàn quyền nghiên cứu, đàm phán và quyết định việc chào bán số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho đối tượng khác tại thời điểm phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Thực hiện thủ tục với cơ quan nhà nước, tổ chức liên quan để triển khai phương án chào bán cổ phiếu theo quy định của pháp luật.
- Triển khai các công việc cần thiết để thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định phương án chi tiết bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Lập, quyết định chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, cổ đông và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

Điều 4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018

- Tổng doanh thu:	346.901 triệu đồng
+ Doanh thu SXKD điện:	287.968 triệu đồng
+ Doanh thu hoạt động CCDV:	7.744 triệu đồng
+ Doanh thu tài chính và thu nhập khác:	51.189 triệu đồng

- Tổng chi phí:	235.588 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	111.313 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	94.678 triệu đồng

Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (3%):	2.840 triệu đồng
- Trích lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (5%):	4.734 triệu đồng
- Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ:	87.104 triệu đồng

Dự kiến Tổng doanh thu hợp nhất đạt: 546,5 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 170,2 tỷ đồng.

Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 5% - 10% (trên vốn điều lệ mới).

Ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ cụ thể, hình thức chi trả và thời gian tạm ứng cổ tức năm 2018 phù hợp với tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty và tối ưu hóa lợi ích cho Cổ đông Công ty.

Trường hợp Lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch, thống nhất giao HĐQT quyết định việc trích thưởng cho Công ty mức trích thưởng tối đa bằng 8% của phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch.

Điều 5. Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan của Công ty:

1. Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Điện Gia Lai và các doanh nghiệp (theo danh sách đính kèm tài liệu Đại hội) có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, cụ thể như sau:

- Nội dung chủ yếu của các giao dịch liên quan đến hoạt động gồm: mua bán điện; mua bán, cung cấp, thuê, cho thuê hàng hóa, dịch vụ, thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ, tư liệu sản xuất, tài sản; mua bán chứng khoán/vốn; thi công, xây lắp; nhượng bán, thanh lý tài sản và các khoản đầu tư của Công ty, công ty con; đầu tư tài chính, đầu tư dự án; giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, thực hiện các biện pháp bảo đảm nhưng không bao gồm việc cấp các khoản vay, bảo lãnh với cổ đông và người có liên quan.

- Giá trị cụ thể từng giao dịch thực hiện tùy từng thời điểm và từng hoạt động cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
- Thời gian thực hiện: từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo.

2. Trách nhiệm thực hiện:

- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định từng trường hợp cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tế và Điều lệ Công ty, quy định nội bộ của Công ty.
- Hội đồng quản trị được quyền phân cấp cho Ban điều hành thông qua các giao dịch này và Ban điều hành có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị nội dung thực hiện trong kỳ họp gần nhất và các giao dịch đó phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về báo cáo, công bố thông tin.

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2018

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018 theo đề nghị của Ban kiểm soát trong số các công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận.

Điều 7. Thông qua Thù lao và dự trừ kinh phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018

Tổng mức thù lao và dự trừ kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ được giao: tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế theo kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán.

Điều 8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Thống nhất thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Điều 9. Thông qua việc thôi nhiệm KSV nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với:

1. Bà Hoàng Thị Mai Thủy.
2. Bà Trần Thị Nga.
3. Ông Hàn Phi Hải.

Điều 10. Thông qua bầu bổ sung KSV nhiệm kỳ 2015 – 2020 đối với:

1. Bà: **Phạm Ngọc Thanh Mai**
2. Ông: **Trịnh Xuân Hà**
3. Ông: **Mai Văn Nhở**

Điều 11. Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty

Thống nhất thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

- HĐQT, BKS Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này.
- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 12 “để thi hành”;
- Công bố trên website;
- Cơ quan ban ngành có liên quan;
- Lưu VT.

Luận

**TM. BAN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**



Thái Văn Chuyện

C.T.C.P
GIA LAI



BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

I. THÔNG TIN CÔNG TY:

1. Tên công ty: **Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (GEC)**
2. Địa chỉ trụ sở chính: 114 Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai
3. Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 5900181213 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/09/2010, thay đổi lần thứ 13 ngày 26/10/2017.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, TỶ LỆ THAM DỰ:

1. Thời gian: từ 08h00, ngày 20/03/2018
2. Địa điểm: 489 Lý Thường Kiệt, Phường 8, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Tỷ lệ tham dự:

Ông Hàn Phi Hải đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể:

- a. Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội: 1414 cổ đông, sở hữu 97.091.275 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- b. Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 15 cổ đông, sở hữu 79.366.020 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm 81,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ công ty và quy định pháp luật.

III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP:

1. Thông qua Nội quy làm việc tại ĐHĐCĐ

Ông Trần Minh Thành đại diện Ban tổ chức giới thiệu Nội quy làm việc của Đại hội.
Đại hội biểu quyết thông qua Nội quy làm việc với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

2. Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

Ông Trần Minh Thành đại diện Ban tổ chức giới thiệu nội dung chương trình Đại hội.
Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

3. Thông qua thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu:

Ông Trần Minh Thành đại diện Ban tổ chức trình bày danh sách dự kiến thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, cụ thể:

a. Ban Chủ tọa:

- | | | |
|------------------------|-------------------|--------------|
| i. Ông Thái Văn Chuyện | Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| ii. Ông Tân Xuân Hiến | Phó Chủ tịch HĐQT | - Thành viên |
| iii. Ông Lê An Khang | Tổng Giám đốc | - Thành viên |



- iv. Ông Hàn Phi Hải Kiểm soát viên - Thành viên
- b. Ban thư ký:**
- i. Ông Mai Văn Định Chuyên viên Pháp chế - Trưởng ban
- ii. Bà Nguyễn Thanh Nga Nhân viên VPCT - Thành viên
- c. Ban kiểm phiếu:**
- i. Bà Nguyễn Phương Thảo Chuyên viên P.TCKT - Trưởng ban
- ii. Bà Nguyễn Thị Điều Chuyên viên VPCT - Thành viên
- iii. Bà Trần Thị Hồng Nhung Nhân viên Pháp chế - Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách thành phần Ban chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

4. Thông qua các báo cáo tình hình thực hiện trong năm:

a. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

Ông **Tân Xuân Hiến** đã đọc Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).

b. Báo cáo của Ban Kiểm soát

Ông **Hàn Phi Hải** đã đọc Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2017 của Ban kiểm soát.

(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).

c. Báo cáo của Ban Điều hành:

Ông **Lê An Khang** đã đọc Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).

5. Thông qua các Tờ trình xin ý kiến của ĐHĐCĐ

Ông **Phan Thanh Lạc** và ông **Lê Thanh Vinh** lần lượt đọc các tờ trình xin ý kiến thông qua của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

a. Tờ trình 01: Thông qua BCTC năm 2017 đã được kiểm toán.

Tóm tắt một số chỉ tiêu quan trọng của BCTC đã được kiểm toán năm 2017:

i. Báo cáo riêng:

Bảng cân đối kế toán:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	1.417.530	1.367.098
2	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	214.943	294.766
3	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	1.202.587	1.072.332
4	Nguồn vốn	Tr.đồng	1.417.530	1.367.098
5	Nợ phải trả	Tr.đồng	473.617	201.024
6	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	943.913	1.166.074

Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	283.682	345.852
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	179.964	201.595
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	103.718	144.258
4	Thu nhập khác	Tr.đồng	5.060	4.570
5	Chi phí khác	Tr.đồng	4.265	10.451
6	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	795	-5.881
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	104.514	138.377
8	Thuế TNDN hiện hành	Tr.đồng	3.771	8.269
9	Thuế TNDN hoãn lại	Tr.đồng	-	-599
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	100.743	130.707

ii. Báo cáo hợp nhất:**Bảng cân đối kế toán:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	1.551.684	1.658.609
2	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	341.887	485.811
3	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	1.209.798	1.172.798
4	Nguồn vốn	Tr.đồng	1.551.684	1.658.609
5	Nợ phải trả	Tr.đồng	401.002	340.592
6	Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.150.683	1.318.017

Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	458.201	557.093
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	309.705	317.937
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	Tr.đồng	148.496	239.156

4	Thu nhập khác	Tr.đồng	2.654	2.186
5	Chi phí khác	Tr.đồng	1.910	10.905
6	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	745	-8.719
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	149.241	230.437
8	Thuế TNDN hiện hành	Tr.đồng	13.076	21.417
9	Thuế TNDN hoãn lại	Tr.đồng	1.751	-281
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	134.414	209.301

b. Tờ trình 02: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	KH 2017	TH 2017
1	Tổng doanh thu	312.133	350.422
2	Tổng chi phí	205.973	212.045
3	Tổng lợi nhuận trước thuế (3=1-2)	106.160	138.377
4	Thuế TNDN	7.048	7.670
5	Lợi nhuận còn lại sau thuế (5=3-4)	99.112	130.707
6	Chia trả lợi nhuận cho liên doanh	-	5.790
7	Lợi nhuận sau chia trả liên doanh (7=5-6)	99.112	124.917
8	Trích lập các quỹ	7.929	10.493
8,1	- Quỹ đầu tư phát triển 3%	2.973	3.748
8,2	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5%	4.956	6.246
8,3	- Quỹ khen thưởng vượt kế hoạch (*)		500
9	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ (9=7-8)	91.183	114.424
10	Lợi nhuận còn lại năm trước chuyển sang	-	26.869
11	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại (11=9+10)	91.183	141.293
12	Cổ tức		10,0%

(Mục 8.3 Thưởng vượt kế hoạch (*) = Chênh lệch lợi nhuận sau chia liên doanh giữa thực hiện và kế hoạch x 8%, nhưng không vượt quá 500 triệu đồng.

Hình thức chi trả cổ tức: chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt, với mức chi trả là 10%. Thời gian thực hiện trong năm 2018 và ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện.

c. Tờ trình 03: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2018

I. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm huy động vốn phục vụ nhu cầu đầu tư đến 2020:

1. Mục đích phát hành: huy động vốn để đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo đến năm 2020.

2. Phương án phát hành:

- Tên tổ chức chào bán: Công ty cổ phần điện Gia Lai
- Tên cổ phiếu: cổ phiếu Công ty cổ phần điện Gia Lai
- Mã cổ phiếu: GEG
- Loại cổ phiếu chào bán: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Vốn điều lệ trước khi phát hành : 970.912.750.000 đồng
- Tổng khối lượng phát hành dự kiến : 97.091.275 cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành : 1,941,825,500,000 đồng
- Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu
- Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá : 970.912.750.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu cũ sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới)
- Nguyên tắc xác định giá chào bán:
 - ✓ Căn cứ báo cáo tài chính của Công ty đến thời điểm 31/12/2017 là 12.010 đồng/cổ phiếu
 - ✓ Giá thị trường: bình quân giá đóng của cổ phiếu GEG trong 6 tháng gần nhất (tính đến ngày 28/02/2018) là 13.980 đồng/cổ phiếu.
 - ✓ Căn cứ vào tình hình thị trường đồng thời nhằm đảm bảo đợt phát hành thành công, Công ty đề xuất giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần.
- Quy định về chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua có thể được chuyển nhượng theo giá thỏa thuận của hai bên và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba).
- Thời gian chào bán dự kiến: Thời gian phát hành dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2018 sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: do tỷ lệ phát hành là 1:1 nên không làm phát sinh cổ phiếu lẻ.
- Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT được toàn quyền nghiên cứu, đàm phán và quyết định việc chào bán số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho đối tượng khác tại thời điểm phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ các đợt phát hành:

Tổng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu dự kiến cho cổ đông hiện hữu là **970.912.750.000 đồng** của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ được sử dụng để đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo mới của GEC đến năm 2020, cụ thể như sau:

ĐVT: tỷ đồng

STT	Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Huy động vốn vay	Số tiền dự kiến	Thời gian dự kiến
1	Dự án điện mặt trời Thừa Thiên Huế	935,39	561,23	374,16	2018
2	Dự án điện mặt trời Gia Lai	1.311,30	917,91	393,39	2018
3	Các dự án điện mặt trời Bình Thuận	1.960,00	1.372,00	588,00	2018-2020
4	Các dự án điện mặt trời Long An	1.960,00	1.372,00	588,00	2018-2020
	Tổng cộng	6.166,69	4.223,14	1.943,54	

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư đến 2020 hơn 1.943 tỷ đồng, được cân đối từ các nguồn sau:

- ✓ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong năm 2018: 970,91 tỷ đồng
 - ✓ Phát hành trái phiếu không chuyển đổi trong năm 2018: 900 tỷ đồng
 - ✓ Nguồn tiền hiện hữu có thể dùng để đầu tư: 208,72 tỷ đồng (theo báo cáo tài chính được kiểm toán ngày 31/12/2017 từ các tài khoản tiền và các khoản tương đương tiền, một số khoảng cho vay ngắn hạn và cổ tức phải thu từ các công ty thành viên).
- Tổng nguồn vốn có thể đầu tư: 2.079,63 tỷ đồng

Cân đối thiếu/thừa = tiền có thể đầu tư – chi trả cổ tức - đầu tư dự án
 = 2.079,63 - 97,09 - 1.946,54
 = 39 tỷ đồng

Nguồn vốn còn thừa sau khi đầu tư dự án và chi trả cổ tức khoảng 39 tỷ đồng sẽ được bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

III. Cam kết đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung:

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

IV. Các nội dung liên quan khác:

Thông qua việc sửa đổi mức vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty theo kết quả của các đợt phát hành.

V. Triển khai thực hiện:

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được nhanh chóng và thuận lợi, ĐHĐCĐ phê duyệt ủy quyền và giao các công việc sau:

1. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

- Được toàn quyền nghiên cứu, đàm phán và quyết định việc chào bán số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho đối tượng khác tại thời điểm phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Thực hiện thủ tục với cơ quan nhà nước, tổ chức liên quan để triển khai phương án chào bán cổ phiếu theo quy định của pháp luật.
- Triển khai các công việc cần thiết để thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành việc phát hành;
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm theo phương án nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định phương án chi tiết bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Lập, quyết định chi tiết phương án sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, cổ đông và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

d. Tờ trình 04: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018 như sau:

- Tổng doanh thu:	346.901 triệu đồng
+ Doanh thu SXKD điện:	287.968 triệu đồng
+ Doanh thu hoạt động CCDV:	7.744 triệu đồng
+ Doanh thu tài chính và thu nhập khác:	51.189 triệu đồng
- Tổng chi phí:	235.588 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	111.313 triệu đồng

- Lợi nhuận sau thuế: 94.678 triệu đồng

Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (3%): 2.840 triệu đồng

- Trích lập quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (5%): 4.734 triệu đồng

- Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ: 87.104 triệu đồng

Dự kiến Tổng doanh thu hợp nhất đạt: 546,5 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 170,2 tỷ đồng.

Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến 5%-10% (trên vốn điều lệ mới).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ, hình thức chi trả và thời gian tạm ứng cổ tức năm 2018 phù hợp với tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty và tối ưu hóa lợi ích cho Cổ đông Công ty.

Trường hợp Lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch, thống nhất giao HĐQT quyết định việc trích thưởng cho Công ty mức trích thưởng tối đa bằng 8% của phân lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch.

e. Tờ trình 05: Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan của Công ty

- Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty cổ phần Điện Gia Lai và các doanh nghiệp (Danh sách đính kèm theo tài liệu Đại Hội) có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, cụ thể như sau:

✓ Nội dung chủ yếu của các giao dịch liên quan đến hoạt động gồm: mua bán điện; mua bán, cung cấp, thuê, cho thuê hàng hóa, dịch vụ, thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ, tư liệu sản xuất, tài sản; mua bán chứng khoán/vốn; thi công, xây lắp; nhượng bán, thanh lý tài sản và các khoản đầu tư của Công ty, công ty con; đầu tư tài chính, đầu tư dự án; giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, thực hiện các biện pháp bảo đảm nhưng không bao gồm việc cấp các khoản vay, bảo lãnh với cổ đông và người có liên quan theo quy định pháp luật.

✓ Giá trị cụ thể từng giao dịch thực hiện tùy từng thời điểm và từng hoạt động cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

- Thời gian thực hiện: từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến kỳ ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo. Các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua trước đây có nội dung trái với Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua liên quan đến Tờ trình này sẽ hết hiệu lực kể từ ngày Tờ trình này được thông qua và có hiệu lực thi hành.

- Trách nhiệm thực hiện:

✓ Giao cho Hội đồng quản trị quyết định từng trường hợp cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tế của Công ty và Điều lệ Công ty, quy định nội bộ của Công ty.

✓ Hội đồng quản trị được quyền phân cấp cho Ban điều hành thông qua các giao dịch này và Ban điều hành có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị nội dung thực hiện trong kỳ họp gần nhất và các giao dịch đó phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về báo cáo, công bố thông tin.

f. Tờ trình 06: v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát trong số các Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

g. Tờ trình 07: Thông qua Thù lao và dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua tổng mức thù lao và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2018, cụ thể như sau:

- Tổng mức thù lao và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao theo chức năng nhiệm vụ: tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế theo kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

h. Tờ trình 08: Thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

(Chi tiết nội dung Điều lệ đính kèm tài liệu Đại hội).

i. Tờ trình 09: Thông qua thôi nhiệm và bầu bổ sung KSV nhiệm kỳ 2015 – 2020:

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc:

❖ Thôi nhiệm chức danh Kiểm soát viên kể từ ngày 20/03/2018 đối với:

- Bà Hoàng Thị Mai Thủy theo Đơn từ nhiệm ngày 13/03/2018.
- Bà Trần Thị Nga theo Đơn từ nhiệm ngày 28/02/2018.
- Ông Hàn Phi Hải theo Đơn từ nhiệm ngày 13/03/2018.

❖ Bầu bổ sung 03 Kiểm soát viên.

❖ Danh sách đề cử, ứng cử để bầu bổ sung KSV:

Stt	Họ tên ứng viên	Cổ đông đề cử
1	Bà Phạm Ngọc Thanh Mai	Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công
2	Ông Trịnh Xuân Hà	Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công
3	Ông Mai Văn Nhớ	Công ty CP Xuất nhập khẩu Bến Tre

(Thông tin chi tiết của các ứng viên theo lý lịch đính kèm tài liệu Đại hội)

j. Tờ trình 10: Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty.

(Chi tiết nội dung Quy chế đính kèm tài liệu Đại hội)

6. Đại hội tiến hành thảo luận, phát biểu về các Báo cáo, Tờ trình.

Các cổ đông tham dự Đại hội không có ý kiến gì về các Báo cáo, Tờ trình.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình như sau:

1. Bầu cử KSV theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Bà **Nguyễn Phương Thảo** thay mặt Ban kiểm phiếu, công bố Thẻ lệ bầu cử Kiểm soát viên (Chi tiết Thẻ lệ bầu cử đính kèm tài liệu Đại hội).
- Ban kiểm phiếu phát Phiếu bầu cử cho các cổ đông/người đại diện của cổ đông. Các cổ đông/người đại diện của cổ đông nhận Phiếu bầu cử, tiến hành bầu cử và bỏ Phiếu bầu cử vào Thùng phiếu.

2. Đại hội nghị giải lao.

- a. Đại hội nghị giải lao 30 phút.
- b. Trong thời gian Đại hội nghị giải lao, Ban kiểm phiếu họp và kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu (theo Biên bản kiểm phiếu đính kèm).

3. Kết quả biểu quyết, thông qua các vấn đề tại cuộc họp.

- a. Lúc 10 giờ 20 phút, Bà **Nguyễn Phương Thảo** công bố kết quả biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình và kết quả bầu cử.
- b. Kết quả biểu quyết, thông qua các Báo cáo, Tờ trình như sau:

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, Bà **Nguyễn Phương Thảo** – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các Báo cáo, Tờ trình đối với từng vấn đề như sau:

Stt	Nội dung thông qua	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Số lượng CP biểu quyết thông qua	Tỷ lệ biểu quyết thông qua
I. Thông qua các báo cáo tình hình thực hiện năm 2017				
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017	79.366.020	79.366.020	100%
2	Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2017 của Ban kiểm soát	79.366.020	79.366.020	100%
3	Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch năm 2018	79.366.020	79.366.020	100%
II. Thông qua các Tờ trình xin ý kiến của ĐHĐCĐ				
1	Tờ trình Thông qua BCTC năm 2017 đã được kiểm toán	79.366.020	79.366.020	100%
2	Tờ trình Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017	79.366.020	79.366.020	100%
3	Tờ trình Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2018	79.366.020	79.366.020	100%
4	Tờ trình Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	79.366.020	79.366.020	100%

5	Tờ trình Thông qua một số giao dịch đối với người có liên quan của Công ty.	79.366.020	79.366.020	100%
6	Tờ trình v/v Ủy quyền Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2018	79.366.020	79.366.020	100%
7	Tờ trình Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2018	79.366.020	79.366.020	100%
8	Tờ trình Thông qua thôi nhiệm và đề cử Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2015 - 2020	79.366.020	79.366.020	100%
9	Tờ trình thông qua dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty.	79.366.020	79.366.020	100%
10	Tờ trình Thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty	79.366.020	79.366.020	100%

c. Kết quả bầu cử Kiểm soát viên theo phương thức bầu dồn phiếu.

Bà Nguyễn Phương Thảo công bố kết quả bầu cử, cụ thể như sau:

Kết quả kiểm phiếu bầu cử KSV		
(a)	Tổng số CỔ PHẦN (tham dự và ủy quyền)	79.366.020
(b)	Tổng số KIỂM SOÁT VIÊN cần bầu	03
(c)	Tổng số PHIẾU biểu quyết (c) = (a) x (b)	238.098.060
STT	HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	Bà Phạm Ngọc Thanh Mai	- 79.375.827 cổ phiếu - 100%
2	Ông Trịnh Xuân Hà	- 79.366.406 cổ phiếu - 100%
3	Ông Mai Văn Nhó	- 79.355.827 cổ phiếu - 100%

Căn cứ Quy chế đại hội, Thê lệ bầu cử, Kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu công bố 03 ứng viên đã trúng cử vào vị trí KSV Công ty nhiệm kỳ 2015 -2020 là:

- Bà: **Phạm Ngọc Thanh Mai**
- Ông: **Trịnh Xuân Hà**
- Ông: **Mai Văn Nhó**

Ba Kiểm soát viên mới trúng cử đã ra mắt trước Đại hội.

4. Tổng kết Đại hội

Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà Nguyễn Thanh Nga – thành viên Ban Thư ký công bố toàn văn Biên bản của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.


5. Bế mạc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai kết thúc vào lúc 11 giờ 00 cùng ngày. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai, theo dõi việc thực hiện các nội dung được Đại hội thông qua.

Biên bản này được lập 01 bản bằng tiếng Việt, 01 bản bằng tiếng Anh. Biên bản này có hiệu lực ngay sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty Công ty Cổ phần Điện Gia Lai vào lúc 11 giờ 00 ngày 20/03/2018.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Trưởng Ban thư ký



Mai Văn Định



Chủ tọa



Thái Văn Chuyện